

ĐỔI MỚI PHƯƠNG PHÁP DẠY - HỌC CÁC MÔN LÝ LUẬN CHÍNH TRỊ THEO HƯỚNG PHÁT HUY NĂNG LỰC NGƯỜI HỌC TRONG KỶ NGUYÊN VƯƠN MÌNH CỦA DÂN TỘC

TS. Ngô Thị Huyền

Giảng viên, Trường Đại học Lạc Hồng

Email: huyenngo@lhu.edu.vn.

Tóm tắt: Kể từ khi Cách mạng tháng Tám (1945) thành công, đất nước ta đã đi qua hai kỷ nguyên vẻ vang và đang bước vào kỷ nguyên thứ ba - kỷ nguyên vươn mình của dân tộc, hiện thực hoá khát vọng phát triển đất nước phồn vinh, hạnh phúc. Trên hành trình đó, công việc quan trọng đầu tiên và mang tính chiến lược là “công việc đối với con người”. Giáo dục và đào tạo phải đi trước một bước. Đổi mới giáo dục nói chung, đổi mới dạy - học lý luận chính trị nói riêng ở các trường đại học là quá trình mang tính tất yếu. Bài viết này góp phần làm rõ nội hàm của việc đổi mới phương pháp dạy - học lý luận chính trị. Từ đó, đề xuất các giải pháp chủ yếu nhằm nâng cao chất lượng, hiệu quả giảng dạy các môn lý luận chính trị, góp phần xây dựng nguồn nhân lực chất lượng cao, có bản lĩnh chính trị vững vàng, đủ năng lực làm việc và hội nhập, làm chủ công nghệ trong “kỷ nguyên vươn mình” của dân tộc.

Từ khóa: Đổi mới phương pháp, lý luận chính trị, phát triển năng lực, Nghị quyết số 71-NQ/TW, kỷ nguyên vươn mình, GenAI, giáo dục đại học.

Nhận bài: 22/11/2025; Biên tập: 23/11/2025; Phản biện: 29/11/2025; Duyệt đăng: 02/12/2025.

1. Mở đầu

Chúng ta đang sống trong một thời đại mà sự thay đổi diễn ra với tốc độ chưa từng có. Thế giới đang có những thay đổi sâu sắc, toàn diện, trong đó “công nghệ số và trí tuệ nhân tạo đang tái định hình nền giáo dục trên phạm vi toàn cầu”. Việt Nam đang đứng trước vận hội lịch sử để phát triển bứt phá, đòi hỏi phải đột phá phát triển giáo dục và đào tạo góp phần xây dựng thể hệ con người Việt Nam mới có “lòng yêu nước và tự hào dân tộc, đủ bản lĩnh, trí tuệ, năng lực, trình độ, sức khỏe”, hiện thực hoá khát vọng phát triển đất nước phồn vinh, hạnh phúc.

Để thực hiện được khát vọng đó, giáo dục đại học được xác định là “nòng cốt phát triển nhân lực trình độ cao, nhân tài, thúc đẩy phát triển khoa học, công nghệ và đổi mới sáng tạo”. Trong hệ thống giáo dục đại học, các môn lý luận chính trị (LLCT) giữ vai trò đặc biệt quan trọng, không chỉ là các môn học cung cấp kiến thức, mà còn là công cụ cốt lõi để “hình thành, phát triển thế giới quan khoa học, nhân sinh quan cách mạng”, xây dựng bản lĩnh chính trị cho sinh viên.

Tuy nhiên, thực tiễn công tác giảng dạy LLCT hiện nay đang đối mặt với nhiều thách thức. Sự bùng nổ của thông tin trên không gian mạng, sự xuất hiện của các công cụ trí tuệ nhân tạo tạo sinh (GenAI) và tâm lý “môn phụ” của một bộ phận sinh viên cho thấy phương pháp dạy - học theo hướng “truyền thụ kiến thức” truyền thống đã không còn đủ sức đáp ứng yêu cầu của bối cảnh mới. Sinh viên không chỉ cần “thuộc bài” mà phải có năng lực phản biện, kiểm chứng, “tự nhận diện và phản bác” các quan điểm sai trái, thù địch. Thực tiễn đó đòi hỏi một cuộc “cách mạng” thực sự về phương pháp, một sự chuyển dịch dứt khoát sang dạy - học theo định hướng phát huy năng lực cho người học.

2. Nội dung nghiên cứu

2.1. Tính tất yếu của việc đổi mới phương pháp dạy - học các môn LLCT theo hướng phát huy năng lực người học

Các môn LLCT được giảng dạy chính quy trong trường đại học gồm: Triết học Mác - Lênin, Kinh tế chính trị Mác - Lênin, Chủ nghĩa xã hội khoa học, Lịch sử Đảng Cộng sản Việt Nam, Tư tưởng Hồ Chí Minh. Về bản chất, các môn lý luận chính trị không chỉ là hệ thống tri thức, mà còn là hệ phương pháp luận. Chúng cung cấp những tri thức khoa học nhằm hình thành, phát triển thế giới quan khoa học, nhân sinh quan cách mạng, phương pháp luận cho người học, giúp người học có tư duy sắc bén để nhận thức đúng đắn điều kiện, hoàn cảnh, dự báo được quy luật vận động của xã hội, từ đó có hành động phù hợp với quy luật khách quan. Trong kỷ nguyên mới, việc đổi mới dạy học LLCT là tất yếu, xuất phát từ những lý do sau đây:

Thứ nhất, xuất phát từ yêu cầu xây dựng và cụ thể hoá hệ giá trị con người Việt Nam trong thời đại mới. Các môn LLCT là nền tảng để xây dựng hệ giá trị đó. Đặc biệt, yêu cầu bảo vệ nền tảng tư tưởng của Đảng trong bối cảnh bùng nổ thông tin và sự chống phá của các thế lực thù địch đòi hỏi sinh viên phải được trang bị năng lực nhận diện, tư duy phản biện và năng lực kiểm chứng thông tin. Một phương pháp giảng dạy chỉ dừng ở việc thuộc lòng những khẩu hiệu, những kết luận khoa học mà không biết áp dụng là hoàn toàn thất bại trước yêu cầu này.

Thứ hai, sự bùng nổ của thông tin và tác động của công nghệ đã thay đổi vai trò của giảng viên nói chung, giảng viên LLCT nói riêng. Thông tin, tri thức từ giảng viên không còn là kênh duy nhất. Sinh viên có thể tiếp cận vô số nguồn thông tin, các luồng quan điểm khác nhau, thậm chí trái chiều, đối lập

trên các phương tiện truyền thông và mạng xã hội. Điều này đặt ra hai vấn đề:

Một là, thông tin đa chiều đòi hỏi phương pháp giảng dạy phải quán triệt nguyên toàn diện, lịch sử - cụ thể và phát triển. Giảng viên không thể né tránh các “vấn đề nhạy cảm”, ngược lại, họ phải trở thành người dẫn dắt, định hướng sinh viên cách tiếp cận, phân tích và đánh giá thông tin một cách khoa học.

Hai là, kho thông tin khổng lồ trên internet chứa đựng cả những thông tin giả, tin độc hại. Điều này đòi hỏi người học phải có tư duy phản biện, kỹ năng kiểm chứng thông tin và góc nhìn đa chiều. Phương pháp dạy học truyền thụ một chiều không thể rèn luyện được các kỹ năng này.

Từ năm 2022, sự ra đời của ChatGPT và các ứng dụng trí tuệ nhân tạo tạo sinh (GenAI) khác đã tạo ra một bước ngoặt đối với giáo dục toàn cầu. Bên cạnh những tác động tích cực, GenAI cũng đặt ra nhiều tranh cãi khi các mối lo ngại về gian lận học thuật (Anders, 2023) và sự thụ động của sinh viên (Nguyễn Kiên Cường, 2023). Do đó, giảng viên cần thích ứng bằng cách đổi mới phương pháp kiểm tra, đánh giá và tích hợp AI một cách thông minh trong bài giảng của mình. Giảng viên phải có kỹ năng về AI để hướng dẫn sinh viên sử dụng nó như một công cụ hỗ trợ học tập, đồng thời ra các bài tập đòi hỏi tư duy bậc cao như phân tích, đánh giá, sáng tạo,... mà GenAI không thể dễ dàng thay thế.

Thứ ba, xuất phát từ yêu cầu của “kỷ nguyên vươn mình” đối với nguồn nhân lực. Khát vọng vươn mình của dân tộc, với các mục tiêu phát triển kinh tế - xã hội cao, đòi hỏi phải một nguồn nhân lực chất lượng cao để đáp ứng. Trong bối cảnh cạnh tranh toàn cầu, nguồn nhân lực không chỉ cần giỏi chuyên môn nghiệp vụ, mà quan trọng hơn là phải có các kỹ năng mềm, năng lực học tập suốt đời và đặc biệt là phương pháp tư duy biện chứng. Sự mệnh của các môn LLCT, (đặc biệt là môn Triết học Mác - Lênin) là góp phần hình thành ở người học phương pháp tư duy linh hoạt và làm việc sáng tạo, biện chứng. Trong một thế giới có nhiều biến động, không chắc chắn, phức tạp và mơ hồ, phương pháp tư duy biện chứng sẽ giúp người học thích ứng và giải quyết các vấn đề phức hợp trong thực tiễn.

Thứ tư, xuất phát từ xu thế đổi mới giáo dục đại học. Sau đại dịch COVID-19, giáo dục đại học toàn cầu và Việt Nam đã chuyển dịch mạnh mẽ. Xu thế đào tạo theo chuẩn đầu ra, học tập kết hợp và lấy người học làm trung tâm đã trở nên phổ biến. Việc dạy - Học LLCT cũng chuyển dịch từ chỗ giảng viên “dạy được những gì” sang “sinh viên làm được những gì sau khi học”. Điều này đòi hỏi một sự thay đổi căn bản về phương pháp dạy - học, từ giảng dạy sang hỗ trợ học tập.

2.2. Nội hàm của đổi mới phương pháp dạy - học LLCT theo hướng phát huy năng lực người học

Việc đổi mới phương pháp dạy - Học LLCT trị theo

hướng phát huy năng lực người học không phải là một hành động mang tính hình thức, mà là một quá trình thay đổi sâu sắc từ bên trong. Nội hàm của quá trình này bao gồm các nội dung sau:

Thứ nhất, đổi mới tư duy về vai trò của giảng viên. Giảng viên cần phải vượt qua lối tư duy truyền thống, tự xem mình là người “ban phát chân lý” sang chấp nhận vai trò là người dẫn dắt, người tổ chức quá trình học tập, hướng dẫn người học tìm kiếm và chiếm lĩnh tri thức, khuyến khích sinh viên đặt câu hỏi, tranh luận và phản biện. Ngoài vai trò cố vấn chuyên môn, giảng viên cũng là người đóng vai trò truyền cảm hứng, xây dựng đam mê học tập cho sinh viên.

Thứ hai, đổi mới phương pháp dạy - học theo hướng từ “truyền thụ kiến thức” sang “dẫn dắt, hướng dẫn người học tìm kiếm và hình thành kiến thức”. Đây là sự chuyển dịch về phương pháp giảng dạy. Thay vì cung cấp các kết luận có sẵn, giảng viên tổ chức các hoạt động học tập để sinh viên tự mình đi đến kết luận. Các phương pháp này có thể bao gồm:

- Dạy học dựa trên tình huống: Đặt ra các vấn đề, tình huống thực tiễn của đời sống chính trị - xã hội để sinh viên vận dụng lý luận vào phân tích, giải quyết.

- Dạy học dựa trên dự án: Giao cho sinh viên thực hiện các dự án nghiên cứu nhỏ. Ví dụ: Yêu cầu sinh viên phỏng vấn/khảo sát các nhóm đối tượng khác nhau về hiện tượng GenZ thích nhảy việc, GenZ thích sống thử,... Chỉ ra sự khác nhau, nguyên nhân dẫn đến sự khác nhau trong quan niệm của các nhóm người (Môn Triết học Mác - Lênin), hoặc yêu cầu sinh viên đi khảo sát thực tế tìm hiểu về vai trò của quy luật giá trị trong thị trường (Môn Kinh tế chính trị Mác - Lênin); Dựng một video thực tế và phân tích một sự kiện lịch sử tại địa phương (Môn lịch sử Đảng cộng sản Việt Nam), hoặc thực hiện video clip về chủ đề bảo vệ môi trường tại khu phố theo Tư tưởng Hồ Chí Minh (Môn Tư tưởng Hồ Chí Minh),...

- Phương pháp lớp học đảo ngược: Sinh viên nghiên cứu lý thuyết ở nhà, thời gian trên lớp dành cho việc thảo luận, giải quyết tình huống và thực hành dưới sự hướng dẫn của giảng viên.

Thứ ba, đổi mới trong cách thiết kế bài giảng và tổ chức hoạt động giảng dạy. Thay vì nghiên cứu lý thuyết đặc thù, thuần túy, giảng viên cần thiết kế bài giảng có tích hợp đa phương tiện như video, hình ảnh, infographic, sơ đồ tư duy,... để làm bài giảng trở nên sinh động, “mềm hóa” các kiến thức vốn bị coi là khô, khó, trừu tượng.

Kết hợp linh hoạt giữa giảng lý thuyết và các hoạt động tương tác. Thực tế cho thấy, phương pháp thuyết trình vẫn cần thiết, nhưng phải là thuyết trình có kết hợp với chứng minh, đặt câu hỏi và thảo luận một vấn đề thực tiễn. Một bài giảng cần lồng ghép nhiều phương pháp giảng dạy để kích thích sự suy nghĩ của sinh viên.

Thứ tư, để giảm thiểu hành vi dùng GenAI để gian lận của người học, phương pháp kiểm tra, đánh giá môn học phải thay đổi. Các phương pháp này đồng thời cũng là các phương pháp dạy học hiệu quả, đó là:

- Tăng cường vấn đáp, tranh luận: Tổ chức các buổi tranh luận về các chủ đề có tính đối kháng. Ví dụ: Người nghèo thì không nên sinh con; Chủ nghĩa xã hội thì không nên có kinh tế thị trường; ...

- Làm việc nhóm: Phương pháp này giúp phát triển năng lực hợp tác, giao tiếp và giải quyết xung đột, sẵn sàng tham gia vào môi trường làm việc đa văn hoá.

- Kiểm tra, đánh giá quá trình: Thay vì chỉ dựa vào một bài thi cuối kỳ, cần có nhiều bài đánh giá với các tiêu chí khác nhau, ví dụ: Cộng điểm khi tương tác, phát biểu, cộng điểm vì sự hợp tác xuất sắc, đánh giá chéo, các bài thuyết trình, dự án...

- Ra đề thi mở, dự án thực tế: Yêu cầu sinh viên vận dụng kiến thức tổng hợp để giải quyết một vấn đề thực tiễn của địa phương hoặc ngành học của mình. Đây là những yêu cầu mà GenAI không thể tự mình hoàn thành tốt nếu không có tư duy và trải nghiệm thực tế của con người.

Thứ năm, xây dựng bộ công cụ đo lường khi đánh giá sinh viên. Thực tế cho thấy, việc thay đổi hình thức đánh giá mà không thay đổi cách thức đo lường thì quá trình đổi mới phương pháp dạy - học theo hướng phát huy năng lực sẽ không thể thành công. Nếu không có công cụ đo lường khách quan, việc các năng lực vốn rất trừu tượng như tư duy biện chứng, bản lĩnh chính trị, năng lực phản biện,... rất dễ rơi vào cảm tính, hoặc sinh viên sẽ không hiểu tại sao mình được/bị điểm số đó. Điều này đòi hỏi một sự chuyển dịch căn bản:

Một là, chuyển từ đánh giá kết quả cuối cùng sang đánh giá quá trình tư duy. Đó là đánh giá cách vận dụng lý luận để xây dựng luận điểm, nhận diện các lỗ hổng logic trong lập luận của đối phương, bảo vệ quan điểm một cách kiên định nhưng có văn hóa, khoa học.

Hai là, xây dựng và công khai các bộ tiêu chí đánh giá chi tiết (Rubrics) cho từng hoạt động. Đây là giải pháp cần thiết để khách quan hóa việc đo lường các năng lực phức tạp. Thay vì cho điểm chung chung, giảng viên cần chia năng lực thành các tiêu chí cụ thể.

Bảng 1. Rubrics đánh giá bài quá trình của sinh viên

Tiêu chí đánh giá	Mức độ		
	Tốt (3đ)	Khá (2đ)	Cần cải thiện (1đ)
Năng lực phát hiện vấn đề	Nhận diện vấn đề thực tiễn rõ ràng, chỉ rõ tính cấp thiết và liên hệ được với lý luận môn học.	Nhận diện được vấn đề nhưng còn chung chung, chưa phân tích rõ tính cấp thiết.	Vấn đề xa rời thực tế hoặc không liên quan đến môn học.

Năng lực vận dụng lý luận	Vận dụng lý luận sâu sắc, chính xác để phân tích, lý giải vấn đề một cách đa chiều (toàn diện, lịch sử-cụ thể).	Có vận dụng lý luận nhưng còn máy móc, chưa linh hoạt, phân tích còn một chiều.	Vận dụng lý luận sai hoặc không vận dụng.
Năng lực làm việc nhóm	Phân công rõ ràng, có bằng chứng về sự hợp tác, tương hỗ hiệu quả, giải quyết tốt xung đột (nếu có).	Có phân công nhưng phối hợp chưa nhịp nhàng, còn dựa vào một vài cá nhân.	Phân công không rõ ràng, mâu thuẫn nội bộ, sản phẩm chấp vá.
Tính sáng tạo/Giá trị thực tiễn	Đề xuất giải pháp mới mẻ, có tính khả thi cao, giải quyết được vấn đề đặt ra.	Giải pháp còn chung chung, mang tính lý thuyết, thiếu tính khả thi.	Không đề xuất được giải pháp hoặc giải pháp không có giá trị.

Ba là, giải quyết bài toán về sĩ số lớp đồng bằng công nghệ và phương pháp đánh giá chéo. Một rào cản thực tế khi áp dụng đánh giá theo năng lực là sĩ số lớp học các môn LLCT thường rất đông. Giảng viên không thể vấn đáp hay chấm dự án chi tiết cho hàng trăm sinh viên. Do đó, việc xây dựng và cung cấp rubric chi tiết và yêu cầu chính sinh viên trong nhóm tự đánh giá lẫn nhau và các nhóm đánh giá chéo sản phẩm của nhau là giải pháp mang tính khách quan. Bản thân việc học cách cho điểm, đánh giá người khác cũng là một cách phát triển năng lực tư duy phản biện.

2.3. Giải pháp chủ yếu để đổi mới phương pháp dạy - học lý luận chính trị theo hướng phát huy năng lực người học

Đề cuộc “cách mạng” về phương pháp dạy - Học LLCT thành công, cần có sự vào cuộc đồng bộ của các chủ thể liên quan, đó là:

Về phía các cơ sở giáo dục đại học: Nhà trường phải là nơi kiến tạo môi trường đổi mới. Cần tạo điều kiện về cơ sở vật chất như phòng học thông minh, học liệu điện tử,... Quan trọng hơn, nhà trường phải đầu tư cho con người, tập huấn, bồi dưỡng chuyên môn và kỹ năng sư phạm hiện đại, kỹ năng ứng dụng công nghệ, kỹ năng phát triển học liệu số cho giảng viên. Nhà trường cần có chính sách đãi ngộ và cơ chế khuyến khích, bảo vệ những giảng viên dám nghĩ, dám làm, dám đổi mới sáng tạo trong giảng dạy.

Về phía đội ngũ giảng viên LLCT: Giảng viên là lực lượng quyết định sự thành công của quá trình đổi mới dạy - Học LLCT. Do đó, giảng viên phải có tinh thần và kỹ năng học tập suốt đời. Tự học, tự bồi dưỡng không ngừng để nâng cao trình độ chuyên môn, năng lực sư phạm và đặc biệt là bản lĩnh chính trị. Giảng viên phải là người tiên phong trong việc học và sử dụng công nghệ, bao gồm cả GenAI, để phục vụ bài giảng. Phải tâm huyết, yêu nghề và thực sự thấu hiểu sinh viên, tạo ra một môi trường học tập dân chủ, cởi mở và truyền cảm hứng.

Về phía sinh viên: Đổi mới phương pháp dạy học theo hướng phát huy năng lực chỉ thành công khi có

sự tham gia tích cực từ người học. Sinh viên phải thay đổi tâm thế từ học thụ động, chống đối sang học chủ động, tích cực. Sinh viên cần nhận thức rõ về mục tiêu học tập của mình, xác định đúng động cơ học để biết, để làm, để chung sống và để tự khẳng định mình. Sinh viên phải chủ động xây dựng cho bản thân kế hoạch, phương pháp học tập khoa học, tích cực chuẩn bị bài, tham gia thảo luận, mạnh dạn phát biểu tranh luận và phản biện.

3. Kết luận

“Kỷ nguyên vươn mình” của dân tộc đặt ra những yêu cầu và trọng trách lịch sử đối với sự nghiệp giáo dục và đào tạo. Đối với giảng dạy các môn lý luận chính trị, đột phá đó chính là cuộc cách mạng về phương pháp dạy - học theo hướng phát huy năng lực người học.

Việc chuyển đổi từ truyền thụ kiến thức sang phát huy năng lực không còn là một lựa chọn, mà là một tất yếu khách quan. Nó xuất phát từ chính sứ mệnh của các môn LLCT trong việc xây dựng con người mới, từ những thách thức của thời đại công nghệ số và từ yêu cầu của thực tiễn phát triển đất nước. Đổi mới phương pháp không chỉ là áp dụng một vài kỹ thuật dạy học mới, mà là một quá trình thay đổi toàn diện, bắt đầu từ chính tư duy của người dạy, cách thức tổ chức của nhà trường, đến thái độ học tập của người học.

Kết quả của sự đổi mới này sẽ là những thế hệ sinh viên không chỉ giỏi chuyên môn mà còn vững vàng về bản lĩnh, có tư duy biện chứng, có niềm tin

khoa học và có đủ năng lực để gánh vác sứ mệnh xây dựng và bảo vệ Tổ quốc Việt Nam xã hội chủ nghĩa trong kỷ nguyên mới ■

Tài liệu tham khảo

- [1]. Anders B. A (2023). *Is using ChatGPT cheating, plagiarism, both, neither, or forward thinking?*. Patterns (New York, N.Y.), 4(3), 100694.
- [2]. Bộ Chính trị (2025). *Nghị quyết số 71-NQ/TW, ngày 22/8/2025 của Bộ Chính trị về đột phá phát triển giáo dục và đào tạo*. Truy cập tại: <https://tulieuvankien.dangcongsan.vn/he-thong-van-ban/van-ban-cua-dang/ngghi-quyet-so-71-nqtw-ngay-2282025-cua-bo-chinh-tri-ve-dot-pha-phat-trien-giao-duc-va-dao-tao-11771>
- [3]. Nguyễn Kiên Cường (2023). *Đổi mới phương pháp dạy học và kiểm tra đánh giá đối với sinh viên trước tác động của ChatGPT*. Tạp chí thiết bị giáo dục: Nghiên cứu ứng dụng, 1 (300), 22 - 24.
- [4]. Nguyễn Thị Như Huệ (2025). *Yêu cầu và giải pháp nhằm nâng cao thái độ học tập các môn lý luận chính trị của người học tại các cơ sở đào tạo, bồi dưỡng hiện nay*. Tạp chí Lý luận chính trị (Bản điện tử). Link truy cập: <https://lyluanchinhtri.vn/yeu-cau-va-giai-phap-nham-nang-cao-thai-do-hoc-tap-cac-mon-ly-luan-chinh-tri-cua-nguoi-hoc-tai-cac-co-so-dao-tao-boi-duong-hien-nay-6667.html>
- [5]. Ban Bí thư Trung ương Đảng (2015). *Chỉ thị số 42-CT/TW về tăng cường sự lãnh đạo của Đảng đối với công tác giáo dục lý tưởng cách mạng, đạo đức, lối sống văn hóa cho thế hệ trẻ giai đoạn 2015 - 2030*.

Innovating teaching and learning methods for political theory subjects to promote the learners' competencies in the era of national rise

Dr. Ngo Thi Huyen

Lecturer, Lac Hong University

Email: huyenngo@lhu.edu.vn.

Abstract: *Since the successful August Revolution (1945), our country has gone through two glorious eras and is entering the third era - the era of national rise, realizing the aspiration for a prosperous and happy country. On that journey, the first and most important strategic task is “work with people”. Education and training must be one step ahead. Educational innovation in general, and innovation of teaching and learning political theory in particular at the universities, is an inevitable process. This article contributes to clarifying the meaning of innovating teaching and learning methods in political theory. From there, key solutions are proposed to improve the quality and effectiveness of teaching political theory subjects, contributing to building a high-quality workforce with strong political courage, sufficient capacity for work and integration, and mastery of technology in the nation’s “era of rise”.*

Keywords: *Method innovation, political theory, competency development, Resolution No. 71-NQ/TW, era of rise, GenAI, higher education.*